TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 06-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Quốc Tú**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Võ Đức Thọ**

Bà **Nguyễn Kim Phụng**

- **Thư ký ghi biên bản phiên tòa**: **Bà Hồ Thị Oanh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Trần Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 33/2018/HSST ngày 06/7/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thanh H; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1992, tại An Giang; HKTT và chỗ ở: Ấp T, xã Q, huyện N, Bình Phước; Quốc tịch: Việt Nam – Dân tộc: Kinh – Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Cha: Trần Ngọc P, sinh năm: 1953 (Còn sống); Mẹ: Nguyễn Thị Cẩm H, sinh năm: 1969 (Còn sống); Bị cáo có 03 chị em, lớn nhất sinh năm: 1988, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 (Ngày 26/9/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung 2009. Đến ngày 26/8/2015, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù nhưng chưa được xóa án tích).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa

**** Bị hại:*** Ông **Võ Văn O**, sinh năm 1973

HKTT: Tổ 8, ấp V, xã Q, huyện N, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt tại phiên tòa

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Lê Văn G, sinh năm 1974

HKTT: ấp C, xã Q, huyện N, tỉnh Bình Phước

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 18/3/2017, Trần Thanh H điều khiển xe mô tô hiệu Sirius chở Lê Văn G đến nhà ông Võ Văn O tại ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh để uống rượu. Hận, Giàu và Oanh ngồi uống rượu đến 23 giờ cùng ngày thì nghỉ và ngủ lại nhà Oanh. Sáng ngày 19/3/2017, O cùng G và H tiếp tục tổ chức uống rượu đến khoảng 15 giờ cùng ngày O và G say nằm ngủ còn H ngồi chơi. Trong lúc ngồi chơi, H thấy một bao hạt tiêu khô để ở cửa buồng ngủ, lúc này thấy O đi ra vườn còn G đang ngủ say nên Hận nảy sinh ý định lấy trộm bao tiêu bán lấy tiền tiêu xài. Hận ôm bao tiêu ra cửa sau mang ra bỏ lên ba ga trước xe mô tô của H rồi quay vào nhà gọi G dậy để chở về. Khi ra xe nhìn thấy bao tải để trên xe, G có hỏi H bao gì nhưng H không trả lời. H điều khiển xe chở G cùng bao tiêu đến vựa thu mua nông sản tại ấp Việt Quang, xã Lộc Quang và bán được số tiêu trên với giá 1.900.000 đồng. H dùng số tiền này tiêu xài cá nhân hết. Còn anh Võ Văn O sau khi phát hiện bị mất tài sản đã đến trình báo công an xã Lộc Quang (BL: 34-35).

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 07/03 ngày 23 tháng 03 năm 2018 của Hội đồng định giá trong tố tụng Hình sự huyện Lộc Ninh: 30kg hạt tiêu khô trị giá 1.560.000đ (BL 24).

Đối với số tiêu mà Trần Thanh H trộm cắp được, Hận đã mang đến bán tại vựa thu mua nông sản trên địa bàn xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh nhưng không nhớ tên, địa chỉ nên không xác minh thu hồi được, ông Lê Văn G đã bồi thường cho ông Võ Văn O số tiền 2.000.000 đồng thay cho bị cáo, ông O không yêu cầu bị cáo bồi thường.

Đối với chiếc xe mô tô mà H dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản đã bị mất trộm nên không thu hồi được.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Nguyễn Thanh H đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 31/CTr-VKS, ngày 06/7/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Trần Thanh H về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều

138; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, đã sửa đổi bổ sung năm 2009

- Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thanh H** từ **15** đến **18** tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Lê Văn G đã bồi thường cho bị hại Võ Văn O số tiền 2.000.000 đồng, ông O không yêu cầu bồi thường gì khác, Lê Văn G cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.000.000 đồng cho Giàu nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà xét xử công khai hôm nay bị cáo đã hoàn toàn thừa nhận hành vi trộm cắp tài sản. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với kết luận điều tra, cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa nên có đủ cơ sở để khẳng định: Vào khoảng 15 giờ, ngày 19/3/2017, tại nhà ông Võ Văn O thuộc ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, bị cáo Trần Thanh H đã thực hiện hành vi lén lút lấy trộm 30kg hạt tiêu khô của ông O, trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.560.000 đồng (Một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng). Tuy giá trị tài sản chiếm đoạt chưa đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng vào ngày 26/9/2014, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xét xử và tuyên phạt 18 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt nhưng chưa được xóa án tích. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bản thân bị cáo biết rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng do lười biếng lao động, không lo tu chí làm ăn, muốn có tiền để tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã trộm cắp tài sản. Hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của cá nhân được luật pháp bảo vệ. Hành vi của bị cáo đã đủ dấu hiệu cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"*, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự 1999, sửa

đổi bổ sung năm 2009. Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 138 BLHS là hoàn toàn có cơ sở, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, nhưng là dấu hiệu cấu thành tội phạm, không coi là tái phạm nên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo; bị hại Võ Văn O có đơn xin bãi nại cho bị cáo là tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Hình phạt chính: Để răn đe, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho xã hội và để phòng ngừa chung, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Xét về giá trị tài sản mà bị cáo trộm cắp là không lớn, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cần áp dụng mức hình phạt 15 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng,", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với Lê Văn G cùng H mang tiêu đi bán nhưng G không biết đó là tài sản do Hận phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Lê Văn G đã bồi thường cho bị hại Võ Văn O số tiền 2.000.000 đồng, ông O không yêu cầu bồi thường gì khác, Lê Văn G cũng không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền 2.000.000 đồng cho G nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về tang vật của vụ án: Đối với số tiêu mà Trần Thanh H trộm cắp đã bán cho vựa tiêu không xác định được đị chỉ và chiếc xe mô tô mà Hận dùng làm phương tiện trộm cắp tài sản đã bị mất trộm nên không thu hồi được do đã bị mất nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1) Căn cứ khoản 1 Điều 138 BLHS; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 BLHS năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tuyên bố bị cáo Trần Thanh H phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

- Xử phạt bị cáo: Trần Thanh H 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án

2) Về án phí: Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Thanh Hận phải chịu 200.000đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

3) Về quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo có mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật lên Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước để xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- CA huyện Lộc Ninh;
- CA tỉnh Bình Phước;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Quốc Tú

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKS huyện*
- *Bị cáo*
- *Chi cục THA huyện*
- *Sở Tư pháp*
- *CA huyện*
- *CA tỉnh*
- *Lưu*

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh*
- *VKS huyện*
- *Bị cáo*
- *Chi cục THA huyện*
- *Sở Tư pháp*
- *CA huyện*
- *CA tỉnh*
- *Lưu*

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng

Nơi nhận:
- TAND tỉnh
- VKS huyện
- Bị cáo
- Chi cục THA huyện
- Sở Tư pháp
- CA huyện
- CA tỉnh
- Lưu

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Hùng